TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **18/2021**/QĐST-DS	*Sơn Hòa, ngày 05 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp *"Hợp đồng dân sự vay tài sản"*, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Vợ chồng ông Sô Minh T, sinh năm 1966 và bà Lê Mo L, sinh năm 1972.

Cùng cư trú: Thôn T, xã S, huyện S, tỉnh Phú Yên.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị N và bị đơn là vợ chồng ông Sô Minh T, bà Lê Mo L.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ phải trả: Vợ chồng ông Sô Minh T và bà Lê Mo L phải liên đới trả số tiền 260.000.000đ (hai trăm sáu mươi triệu đồng) cho bà Nguyễn Thị N phát sinh từ hợp đồng vay tài sản.

2.2 Về phương thức và thời gian trả nợ: Vợ chồng ông Sô Minh T và bà Lê Mo L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) làm 02 đợt:

- Đợt 1 sẽ trả số tiền 100.000.000đ vào ngày 30/6/2021;

- Đợt 2 sẽ trả số tiền còn lại 160.000.000đ vào ngày 30/7/2021 là dứt điểm.

2.3 Về lãi chậm thi hánh án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.4 Về án phí: Vợ chồng ông Sô Minh T và bà Lê Mo L tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Trả lại cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị N số tiền 6.750.000đ (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002550 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa;
- Đương sự
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha